TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 8 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 368/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Chí C , sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Điền, xã Tân Trung, huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt)

- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị L , sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Ấp Chà Là, xã Trần Phán, huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/7/2024 trong qúa trình giải quyết nguyên đơn ông Nguyễn Chí C trình bày:

Về hôn nhân: Ông C với bà L chung sống vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trần Phán, huyện Đ , tỉnh C . Quá trình chung sống vợ chồng thường cãi nhau, không có tiếng nói chung, dẫn đến bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn vợ chồng đã được thân tộc hai bên hòa giải hàn gắn nhưng không thành, từ đó vợ chồng ly thân cách nay khoảng trên 10 năm. Nay, ông C nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà L .

Về con chung: Nguyễn Chí K , sinh ngày 28/10/2004 đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Ông C xác định không có.

- *Đối với bị đơn bà Hồ Thị L :* Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bà L theo quy định pháp luật, nhưng bà L không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông C .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Vào ngày 07/8/2024 ông C có đơn xin vắng mặt; bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng bà L vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt ông C và bà L .

[2] Về quan hệ hôn nhân. Ông C với bà L chung sống vào năm 2003, đến ngày 30/7/2004 ông bà đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận số 262 tại Uỷ ban nhân dân xã Trần Phán, huyện Đ , tỉnh C , hôn nhân ông bà hợp pháp.

Xét ông C yêu cầu ly hôn với bà L thấy rằng, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ bà L nhiều lần để tham gia hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà L vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông C . Ngoài ra, ông C xác định vợ chồng ông bà đã ly thân hơn 10 năm nay, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm ai nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau…".* Viện dẫn theo điều luật trên thấy rằng, tình trạng hôn nhân giữa ông C với bà L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông C về việc ly hôn với bà L .

[3] Về nuôi con chung: Nguyễn Chí K , sinh ngày 28/10/2004, đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Ông C không yêu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông C xác định không có.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định: "*Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn*". Do đó, ông C phải chịu án phí 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí C .

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Nguyễn Chí C ly hôn với bà Hồ Thị L .

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí C phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Cường đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001624 ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; ông C đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Chí C và bà Hồ Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Trần Phán, huyện Đ, tỉnh C
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Giang Nam